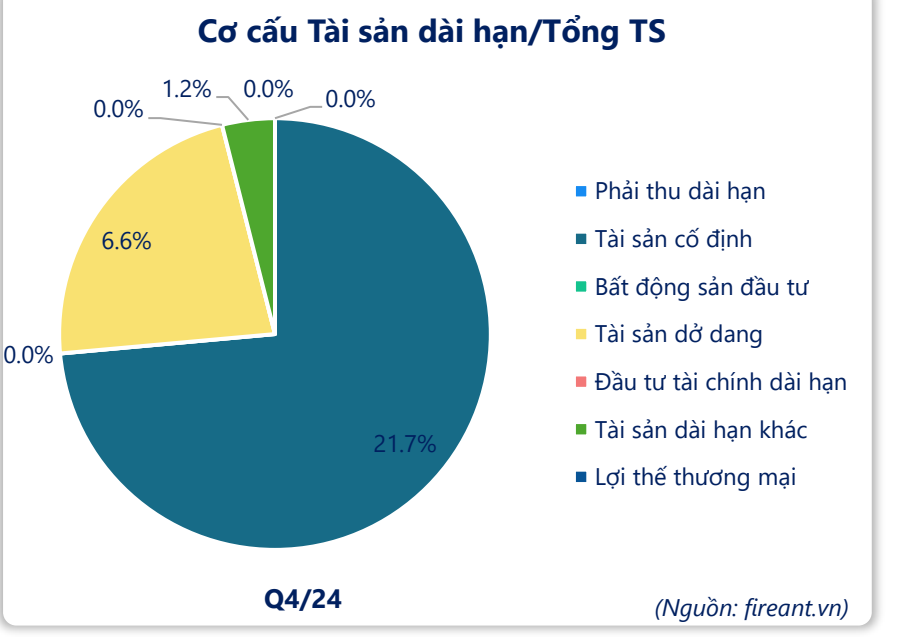
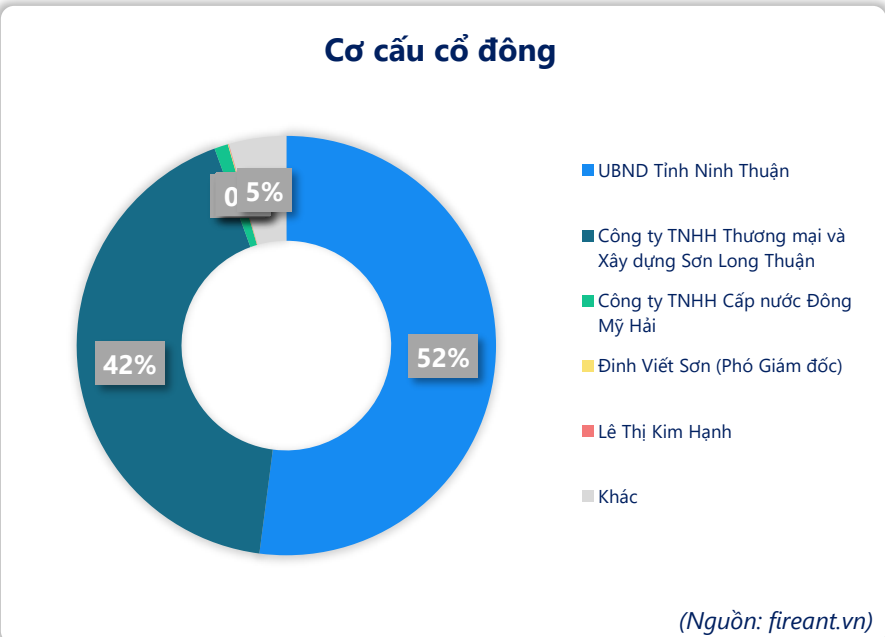
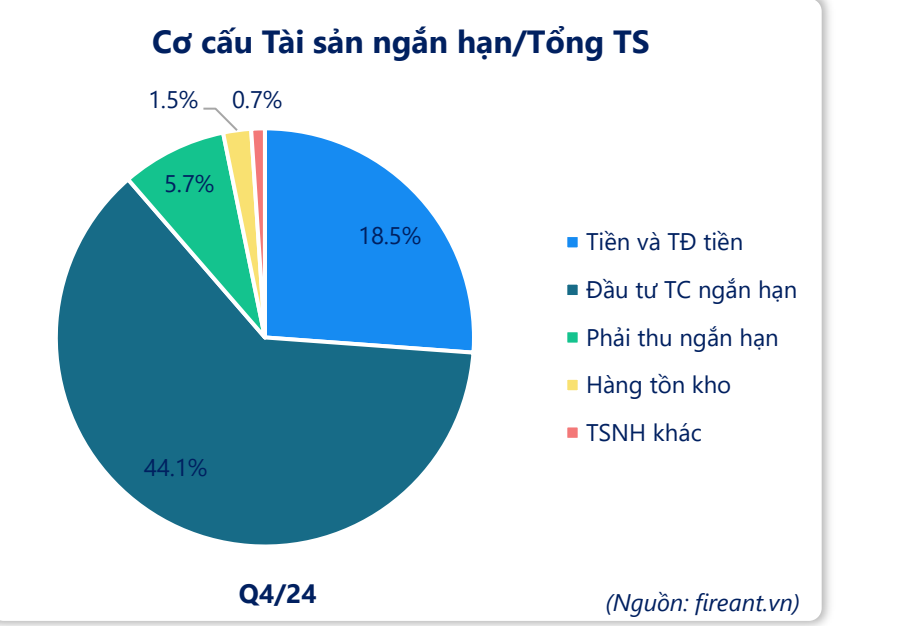
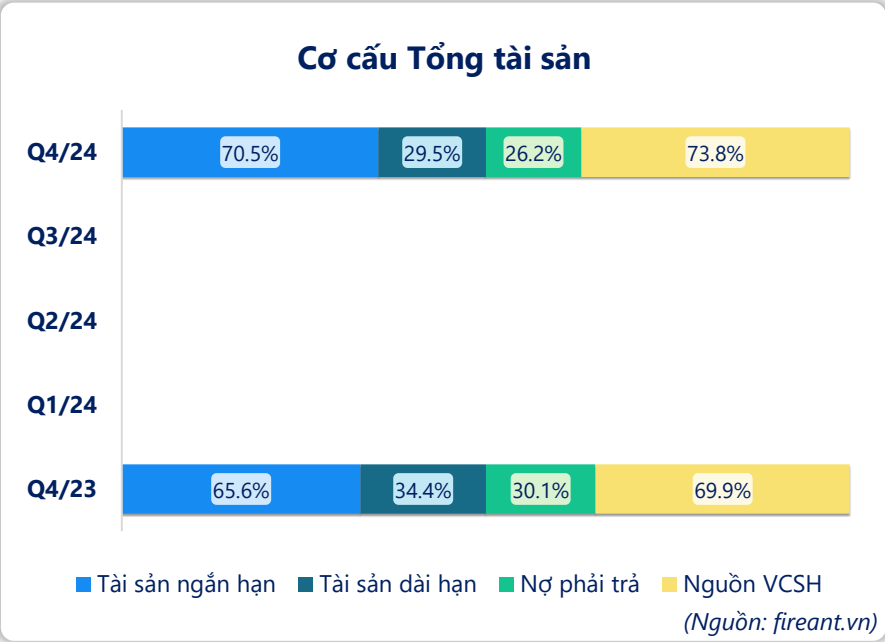
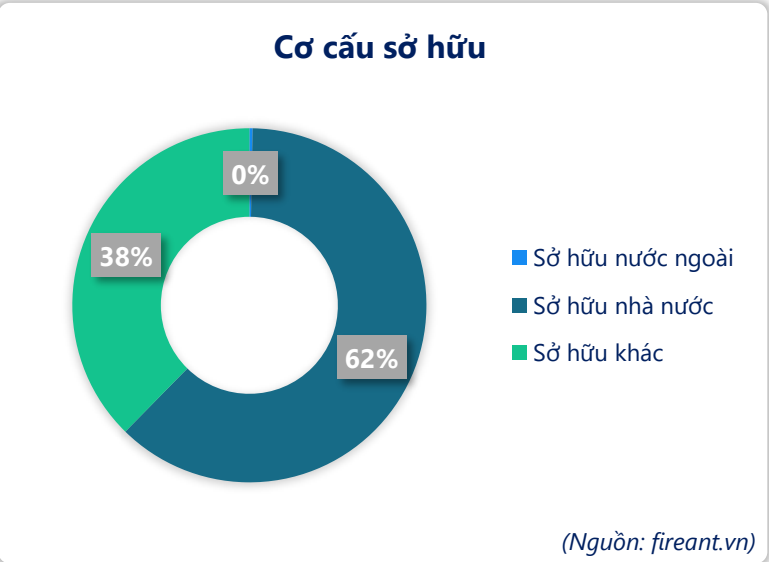
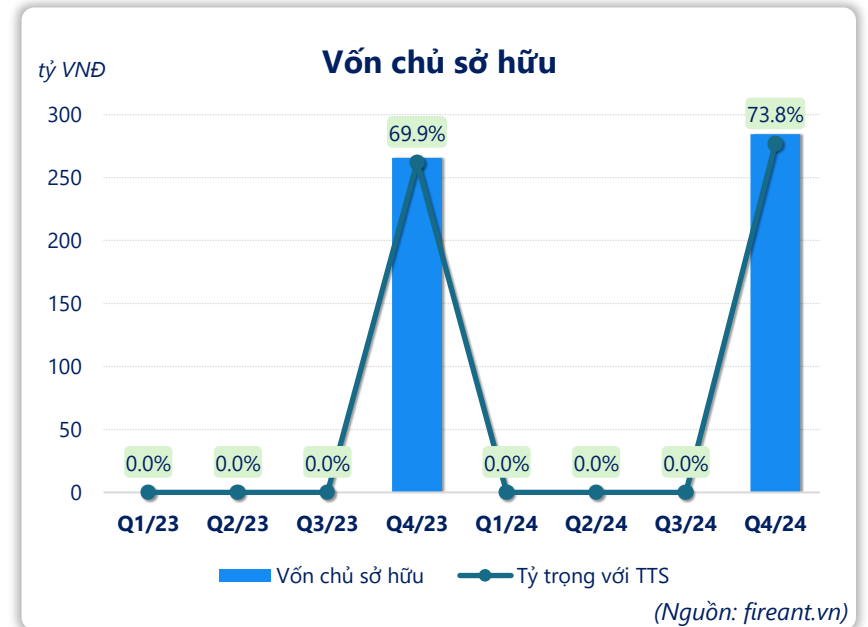
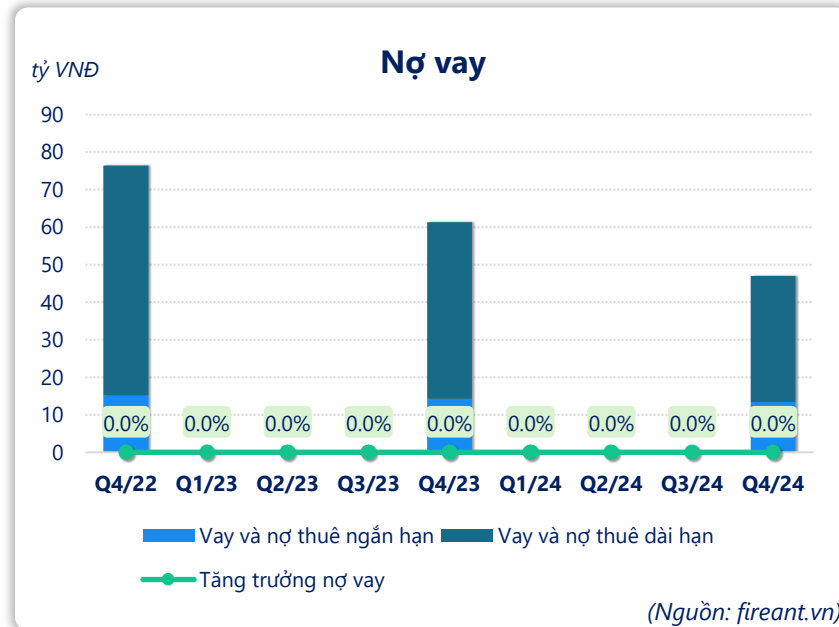
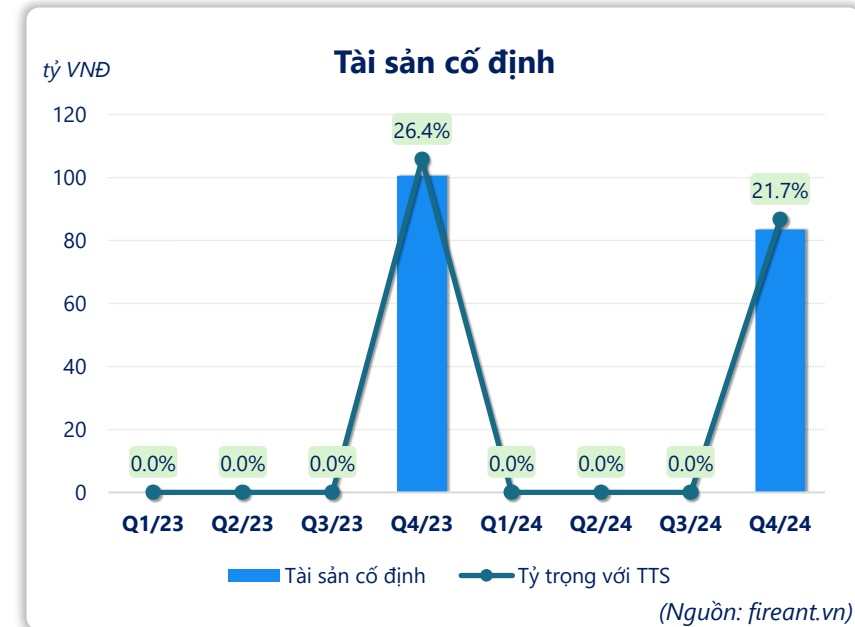
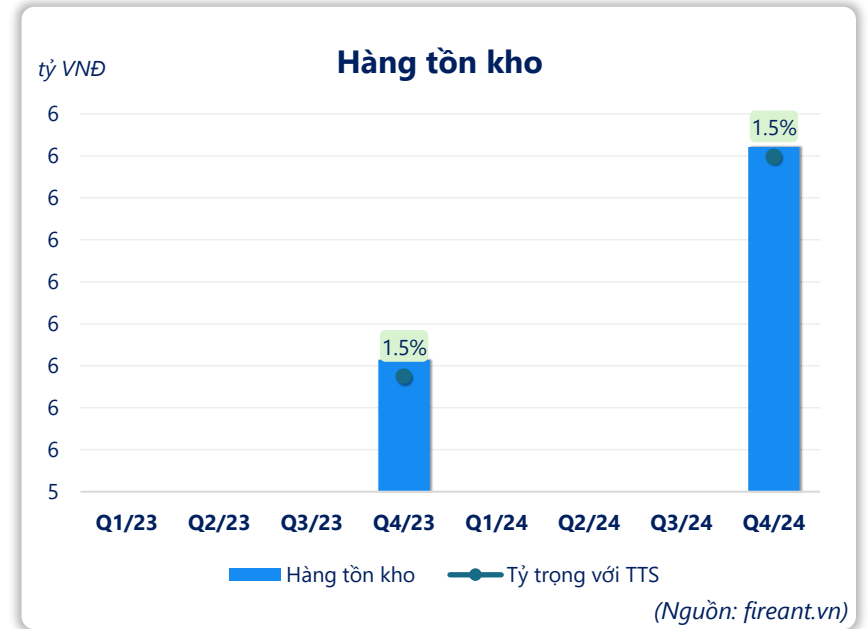
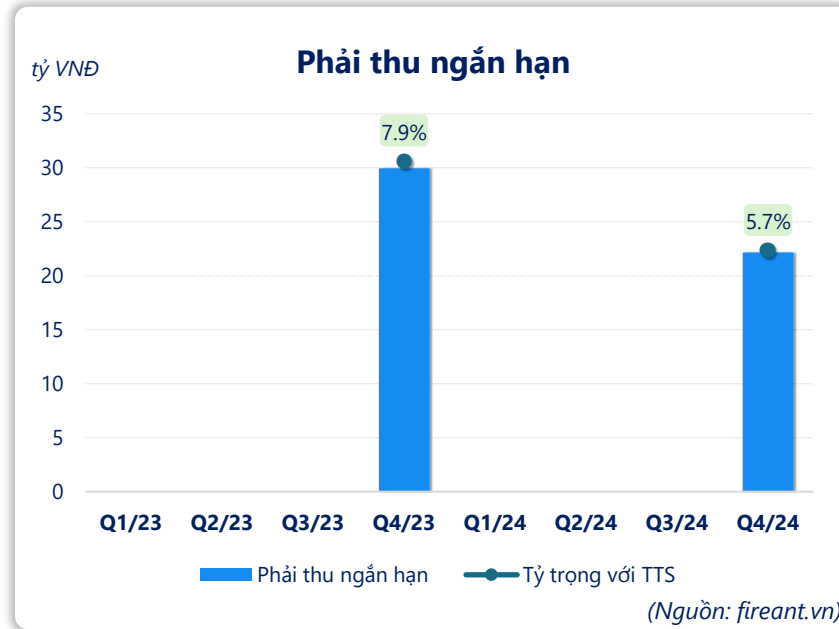
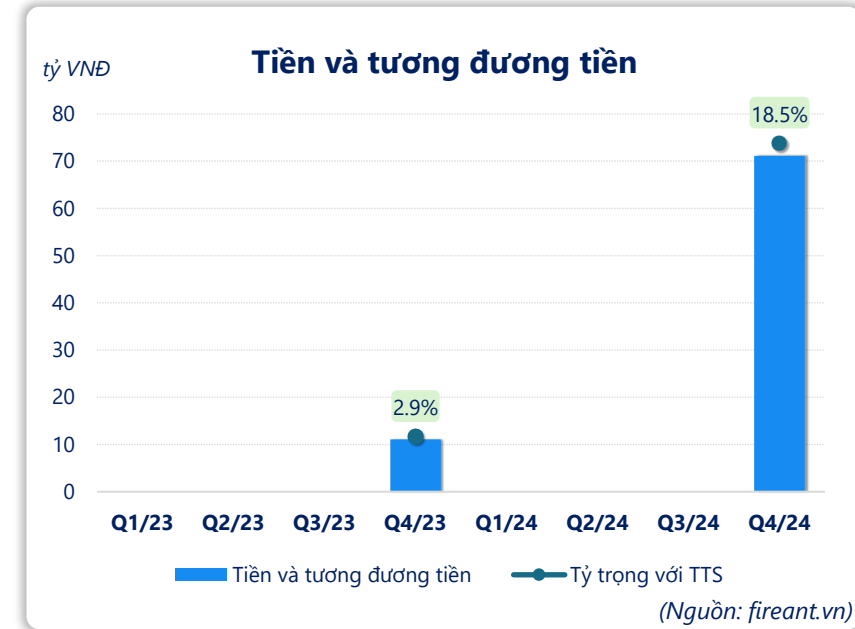
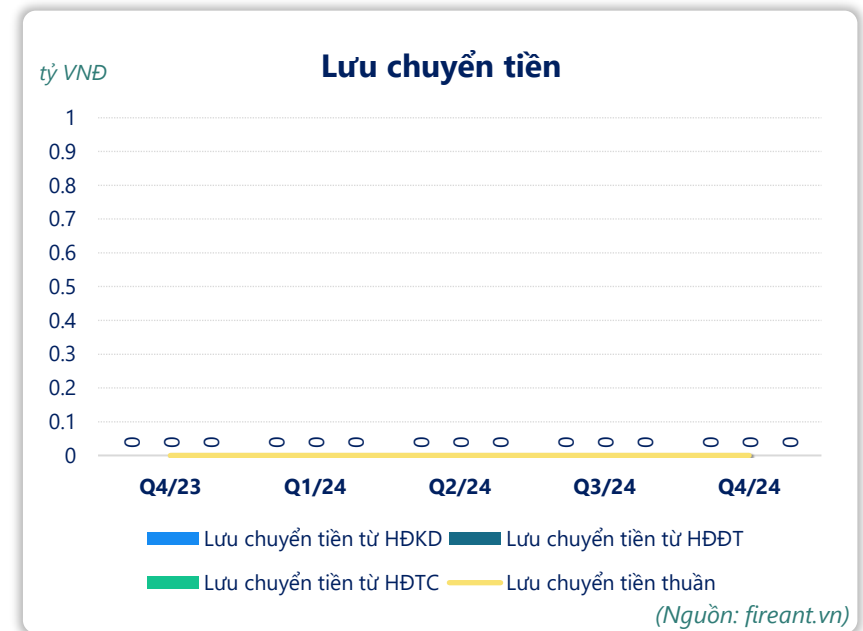
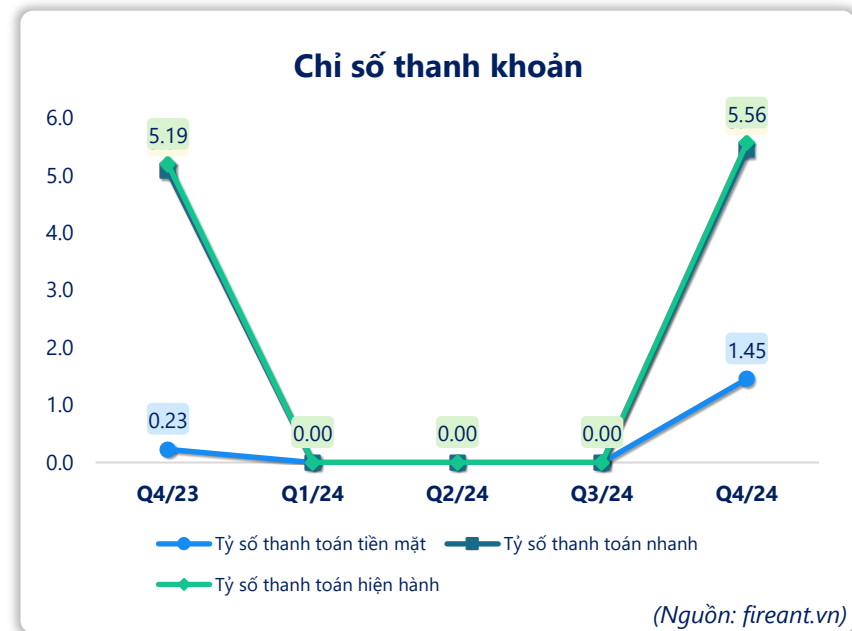
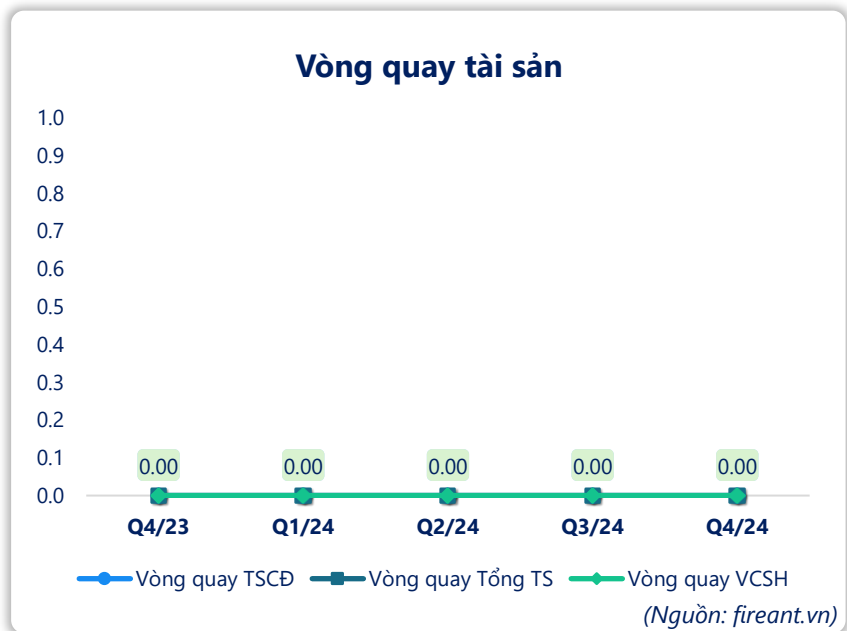
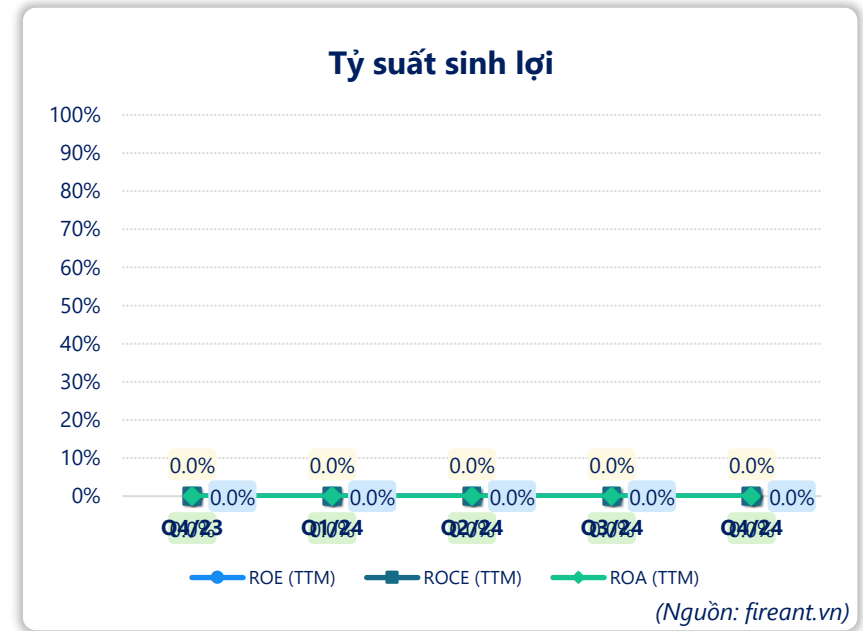
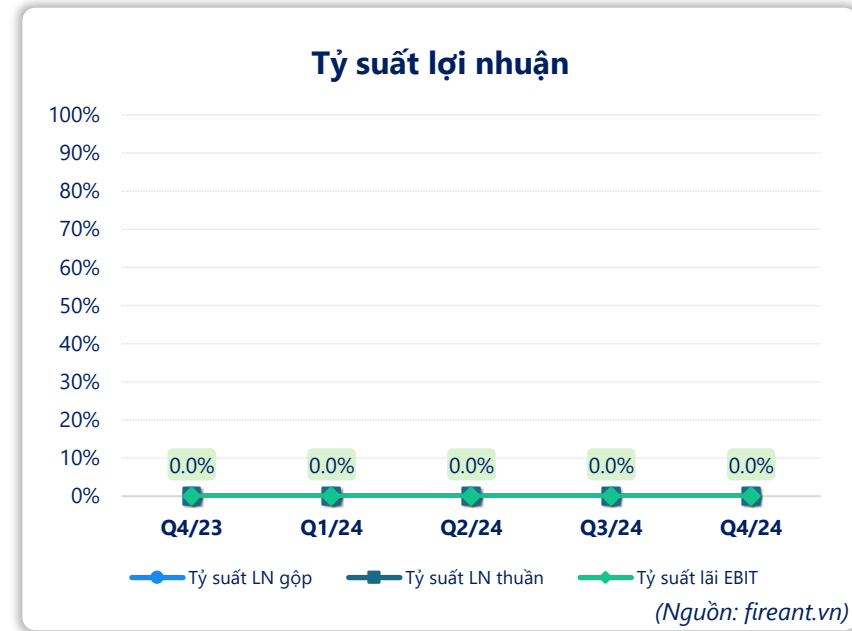
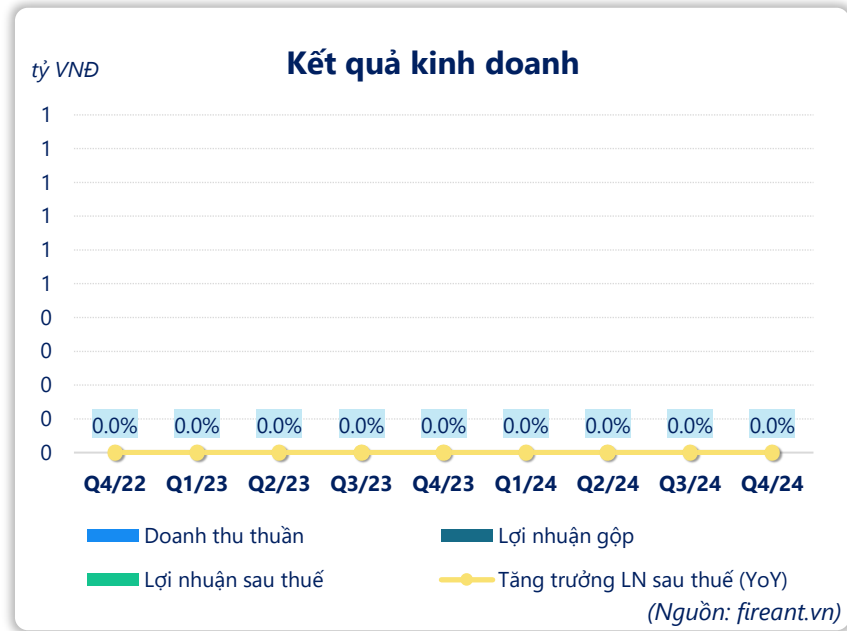


Thông tin giao dịch		31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)		56,800
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		64,300
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		30,013
SL cổ phiếu LH		9,490,841
KLGD BQ 20 phiên (CP)		180
% sở hữu nước ngoài		0.3%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		539
P/E		
EPS		

	YTD	1T	3T	6T
NNT		4.2%	4.6%	7.2%
VNINDEX		2.1%	-0.2%	-1.3%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	385	380	1.3%
Tài sản ngắn hạn	272	250	8.9%
Tiền và tương đương tiền	71.1	11.1	541%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	170	198	-14.0%
Phải thu ngắn hạn	22.1	29.9	-26.0%
Hàng tồn kho	5.86	5.61	4.5%
Tài sản ngắn hạn khác	2.86	5.33	-46.3%
Tài sản dài hạn	114	131	-13.2%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	83.5	101	-16.9%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	25.5	25.8	-1.0%
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	4.48	4.47	0.4%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	101	115	-11.9%
Nợ ngắn hạn	48.9	48.1	1.7%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	13.4	14.3	-6.0%
Phải trả người bán ngắn hạn	5.49	5.85	-6.2%
Nợ dài hạn	52.1	66.6	-21.7%
Vay và nợ thuê dài hạn	33.6	47.0	-28.6%
Nguồn vốn chủ sở hữu	284	266	7.0%
Vốn chủ sở hữu	284	266	7.0%
Vốn điều lệ	94.9	94.9	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Doanh thu thuần					
Giá vốn hàng bán					
Lợi nhuận gộp					
Doanh thu HĐTC					
Chi phí TC					
Chi phí lãi vay					
LN trong công ty LKLD					
Chi phí bán hàng					
Chi phí QLDN					
LN thuần từ HĐKD					
Lợi nhuận khác					
LN trước thuế					
Lợi nhuận sau thuế					
LNST của CĐ cty mẹ					

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền thuần	0	0	0	0	0
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)